

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**BỘ NGOẠI GIAO**

**HỌC VIỆN NGOẠI GIAO**

-----  
**Phan Anh Sơn**

**VAI TRÒ CỦA CÁC THINK TANK ĐỐI VỚI CHÍNH SÁCH ĐỐI  
NGOẠI MỸ Ở KHU VỰC CHÂU Á – THÁI BÌNH DƯƠNG**

Chuyên ngành: Quan hệ Quốc tế

Mã số: 9310206

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ**

Hà Nội – 2018

Công trình được hoàn thành tại Học viện Ngoại giao

Người hướng dẫn khoa học: GS. TS. Nguyễn Thái Yên Hương

Phản biện 1: PGS. TS. Dương Văn Quảng

Học viện Ngoại giao

Phản biện 2: GS. TS. Trần Thị Vinh

Đại học Sư phạm Hà Nội

Phản biện 3: PGS. TS. Võ Kim Cương

Viện Sử học, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng đánh giá luận án cấp Học viện  
hợp tại Học viện Ngoại giao vào hồi      giờ      ngày      tháng  
năm

Có thể tìm hiểu Luận án tại thư viện:

- Thư viện Quốc gia

- Thư viện Học viện Ngoại giao

## MỞ ĐẦU

### 1. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

Đề tài “Vai trò của các Think tank đối với chính sách đối ngoại Mỹ ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương” được thực hiện với các lý do sau: *Thứ nhất*, quan hệ Việt – Mỹ ngày càng trở nên quan trọng xét cả về phương diện chính trị an ninh và kinh tế thương mại và chính sách đối ngoại Mỹ cũng ảnh hưởng nhiều đến an ninh và phát triển của Việt Nam. Chính vì vậy, việc nghiên cứu chính sách và các nhân tố tác động đến quá trình hoạch định chính sách đối ngoại Mỹ ở châu Á – Thái Bình Dương là cần thiết. *Thứ hai*, nghiên cứu cho phép hiểu rõ hơn về sự phát triển, mô hình tổ chức, phương thức hoạt động, đóng góp của Think tank trong đời sống chính trị xã hội Mỹ, cũng như quan hệ của Think tank đối với chính sách đối ngoại Mỹ và chính sách đối ngoại Mỹ ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương. *Thứ ba*, đối với Việt Nam, khu vực châu Á – Thái Bình Dương có vai trò quan trọng đối với an ninh quốc gia cũng như hội nhập và phát triển kinh tế. Khu vực này chịu sự tác động hoặc chi phối của nhiều quốc gia lớn trong đó có Mỹ - thông qua chính sách đối ngoại của những nước này đối với khu vực. Nhận diện hoặc hiểu rõ những chủ thể hoạch định và thực thi, cũng như những chủ thể tác động vào quá trình hoạch định và thực thi chính sách đối ngoại của Mỹ ở khu vực là rất cần thiết. *Thứ tư*, Mỹ vẫn là siêu cường hàng đầu và có ảnh hưởng lớn trên thế giới cũng như trong khu vực châu Á – Thái Bình Dương. Việc nghiên cứu về Mỹ cũng như chính sách châu Á – Thái Bình Dương của Mỹ có ý nghĩa thiết thực đối với các nước trong khu vực và Việt Nam. *Thứ năm*, các nghiên cứu về Mỹ ở Việt Nam từ trước tới nay chủ yếu tập trung nhiều về nội dung và triển khai chính sách, trong khi thiếu vắng các nghiên cứu về nhân tố bên trong tác động đến quá trình hoạch định chính sách. Việc nghiên cứu về Think tank sẽ giúp tìm hiểu nhiều hơn về sự tham gia và vai trò của Think

tank trong quá trình hoạch định chính sách ở Mỹ. *Thứ sáu*, Think tank ít được đề cập hay phân tích (nếu có, chỉ ở cấp độ phân tích nhỏ) như là nhân tố trong quá trình hoạch định chính sách đối ngoại Mỹ. Các nhân tố chính trong quá trình hoạch định chính sách đối ngoại Mỹ thường được đề cập bao gồm Tổng thống, các bộ và cơ quan hành pháp, quốc hội, hay các nhóm lợi ích. *Thứ bảy*, đây là công trình nghiên cứu có hệ thống về Think tank Mỹ đầu tiên ở Việt Nam nên có thể trở thành nguồn tài liệu tham khảo cho việc nghiên cứu về Think tank. Nghiên cứu cũng sẽ đóng góp về mặt lý luận đối với phân tích chính sách đối ngoại Mỹ thông qua việc phân tích vai trò, tác động của một trong những nhân tố quan trọng của quá trình hoạch định chính sách đối ngoại Mỹ.

## **2. LỊCH SỬ NGHIÊN CỨU VẤN ĐỀ**

Khảo cứu tư liệu về vai trò của Think tank đối với chính sách đối ngoại Mỹ ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương có thể chia thành hai cách tiếp cận.

*Thứ nhất*, các công trình nghiên cứu ở nước ngoài tập trung chủ yếu vào một số cụm vấn đề, bao gồm: (i) các công trình về khái niệm Think tank; (ii) các công trình về lịch sử hình thành và quá trình phát triển Think tank; (iii) các công trình về các yếu tố thúc đẩy sự phát triển Think tank; và (iv) các công trình về ảnh hưởng của Think tank đối với chính sách đối ngoại Mỹ. Các công trình tiêu biểu bao gồm: Carol Weiss (1992), *Organizations for Policy Advice: Helping Government Think*; Diane Stone (1996), *Capturing the Political Imagination: Think tanks and the Policy Process*; Diane Stone, Andrew Denham và Mark Garnett (1998), *Think tanks across the nations*; Andrew Rich (2004), *Think tanks, Public Policy, and the Politics of Expertise*; James McGann và Kent Weaver (2009), *Think tanks and Civil Society: Catalysts for Ideas and Actions*; James McGann và Richard Sabatinin (2011), *Global Think tanks: Policy networks and governance*;

Donald Abelson (2009), *Do Think tanks Matter? Assessing the Impact of Public Policy Institutes*; Donald Abelson (2006), *A Capitol Idea: Think tanks & U.S. Foreign Policy*; Kubilay Yado Arin (2014), *Think tanks: The Brain Trust of US Foreign Policy*; Inderjeet Parmar (2004), *Think tanks and Power in Foreign Policy*; Andrew Selee (2013), *What Should Think tanks Do? A Strategic Guide to Policy Impact*; Howard Wiarda (2010) *Think tanks and Foreign Policy*.

*Thứ hai*, ở trong nước có ít các công trình nghiên cứu, bài viết về Think tank và về vai trò của Think tank đối với quá trình hoạch định chính sách đối ngoại của Mỹ. Tác giả Nguyễn Hải Hoàn (2010) với bài viết “Tìm hiểu về Think tank” cung cấp thông tin khái quát về khái niệm và vai trò của Think tank trong xã hội, giới thiệu một số Think tank điển hình ở Mỹ và Trung Quốc và cho rằng việc coi trọng và sử dụng Think tank hạn chế được các sai lầm trong quá trình ra quyết định chính sách. Tác giả Nguyễn Cẩm Ngọc (2014) trong bài viết “Think tank – Một mô hình tổ chức hiện đại tạo cơ hội cho giới trí thức tinh hoa góp phần hoạch định chính sách quốc gia” lập luận giới trí thức tinh hoa, thông qua các Think tank, có vai trò quan trọng trong việc tham vấn cho các nhà lãnh đạo quốc gia và Think tank đang dần trở thành quyền lực mới trong nền chính trị hiện đại. Với bài viết “Xây dựng lực lượng Think tanks để phát triển” đăng trên website của Trường Đại học Văn hóa Hà Nội (2010), tác giả Nguyễn Lương Hải Khôi cho rằng Think tank là “yếu tố cơ sở trong cấu trúc tiến trình ra chính sách”. Theo tác giả, Think tank tập hợp chuyên gia từ tất cả các lĩnh vực liên quan đến một chiến lược, quyết sách nên là một phần quan trọng, tất yếu của quá trình ra quyết sách. Mới đây nhất, trong bài viết “Bàn về đổi mới quy trình ra quyết sách đối ngoại của Việt Nam” đăng trên Tạp chí Nghiên cứu Quốc tế số 3 (110) tháng 9/2017, tác giả Vũ Dương Huân có đề cập đến Think tank như một nhân tố quan trọng

trong quá trình hoạch định chính sách đối ngoại. Theo tác giả, Việt Nam cần đổi mới mô hình hoạch định chính sách đối ngoại trong nhận thức cũng như cần nhanh chóng xây dựng và sử dụng trí tuệ của Think tank.

Qua khảo cứu tư liệu, có thể thấy chưa có một tài liệu chuyên sâu nào viết về vai trò của Think tank trong quá trình hoạch định chính sách đối ngoại Mỹ ở châu Á – Thái Bình Dương. Vì vậy, nghiên cứu Vai trò của các Think tank đối với chính sách đối ngoại Mỹ ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương là không bị trùng lặp.

### **3. MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ NGHIÊN CỨU**

Mục tiêu của Luận án là làm rõ vai trò của Think tank đối với quá trình hoạch định chính sách đối ngoại Mỹ ở châu Á – Thái Bình Dương và đưa ra khuyến nghị cho Việt Nam. Để thực hiện mục tiêu trên, Luận án sẽ giải quyết các nhiệm vụ nghiên cứu sau: (i) Làm rõ vai trò của Think tank trong các lý thuyết quan hệ quốc tế; (ii) Phân tích và làm rõ các nhân tố tác động đến sự phát triển của Think tank và ảnh hưởng của chúng đối với chính sách đối ngoại Mỹ; (iii) Phân tích và làm rõ vai trò của Think tank đối với quá trình hoạch định chính sách đối ngoại Mỹ ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương dưới thời Tổng thống Bill Clinton, George W. Bush và Barack Obama; (iv) Dự báo về vai trò của Think tank trong quá trình hoạch định chính sách đối ngoại Mỹ ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương dưới thời Chính quyền Donald Trump; và (v) Khuyến nghị cho Việt Nam.

### **4. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI NGHIÊN CỨU**

*Đối tượng nghiên cứu* của Luận án là vai trò của các Think tank đối với chính sách đối ngoại Mỹ ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương.

*Phạm vi nghiên cứu:* Luận án tập trung nghiên cứu vai trò của Think tank đối với quá trình hoạch định chính sách đối ngoại Mỹ ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương dưới thời Chính quyền Bill Clinton, George W. Bush và

Barack Obama trong phạm vi không gian là nước Mỹ, châu Á – Thái Bình Dương, bao gồm cả Việt Nam.

## **5. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**

Phương pháp luận được sử dụng là Chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng và Nhà nước về các vấn đề quan hệ quốc tế, đường lối và chính sách đối ngoại.

Về cách tiếp cận, Luận án sử dụng cách tiếp cận của lý thuyết quan hệ quốc tế như cách tiếp cận về cấp độ phân tích trong nước với quan điểm về vai trò các nhóm trong nước của Chủ nghĩa Tự do, cách tiếp cận về vai trò của giới tinh hoa của Chủ nghĩa Kiến tạo để xem xét vai trò của Think tank trong quá trình hoạch định chính sách đối ngoại. Bên cạnh đó, luận án cũng dùng cách tiếp cận lịch sử để khảo cứu về quá trình hoạt động của Think tank qua các nhiệm kỳ tổng thống Mỹ từ Bill Clinton tới Barack Obama.

Về phương pháp nghiên cứu, ngoài phân tích và tổng hợp, Luận án cũng sử dụng nhiều phương pháp khác trong các trường hợp cụ thể. Phương pháp so sánh được sử dụng theo cả lịch đại và đồng đại để thấy được những điểm chung và riêng trong vai trò của Think tank qua các đời tổng thống; phương pháp phân tích văn bản để khảo cứu các tài liệu của Think Tank; phương pháp phân tích tài liệu thứ cấp để khảo cứu các công trình nghiên cứu có liên quan của các học giả trong và ngoài nước; phương pháp phân tích ảnh hưởng để lượng định mức độ và quy mô vai trò của Think tank trong chính sách đối ngoại của Mỹ ở châu Á – Thái Bình Dương; phương pháp chuyên gia khi khảo sát, phỏng vấn, trao đổi với một số chuyên gia trong lĩnh vực nghiên cứu này; và phương pháp nghiên cứu trường hợp cũng được sử dụng để phân tích một số trường hợp điển hình có tính đại diện cho Think tank ở Mỹ trong lĩnh vực chính sách đối ngoại.

## 6. NGUỒN TƯ LIỆU

Nguồn tư liệu mà tác giả luận án sử dụng bao gồm bốn nhóm như sau: (i) các tư liệu gốc bao gồm các văn bản, báo cáo, chương trình, kế hoạch, tóm tắt chính sách, sách, tạp chí của các Think tank, các văn bản gốc về chính sách đối ngoại Mỹ ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương, chiến lược an ninh quốc gia, chính sách xoay trục do các bộ, cơ quan của Mỹ công bố; (ii) biên bản các cuộc ghi chép khi trao đổi, làm việc trực tiếp với các Think tank, trao đổi, phỏng vấn các chuyên gia, học giả; (iii) các sách chuyên khảo viết về Think tank, các bài nghiên cứu đăng trên các tạp chí khoa học, báo, website có uy tín; và (iv) thông tin trên các trang web đáng tin cậy.

## 7. ĐÓNG GÓP CỦA LUẬN ÁN

*Thứ nhất*, Luận án cố gắng nghiên cứu một cách hệ thống về khái niệm, lịch sử hình thành, quá trình phát triển, các yếu tố thúc đẩy sự phát triển, vai trò và tác động của Think tank đối với chính sách đối ngoại Mỹ ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương; *thứ hai*, về khía cạnh khoa học góp phần giải thích vai trò của Think tank như một trong các chủ thể có đóng góp quan trọng trong quá trình hoạch định chính sách ở Mỹ nói chung và chính sách đối ngoại Mỹ ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương nói riêng; và *thứ ba*, là nguồn tài liệu tham khảo cho những người quan tâm đến vai trò của Think tank trong đời sống chính trị xã hội Mỹ.

## 8. BỐ CỤC CỦA LUẬN ÁN

Ngoài phần mở đầu, kết luận, tài liệu tham khảo và phụ lục, Luận án được chia thành ba chương: Chương 1 - Cơ sở lý luận và cơ sở lịch sử; Chương 2 - Ảnh hưởng của Think tank đối với chính sách đối ngoại Mỹ ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương; và Chương - Nhận xét, dự báo và khuyến nghị .



## CHƯƠNG 1

### CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

#### 1.1. CƠ SỞ LÝ LUẬN

##### 1.1.1. Khái niệm về Think tank

Think tank là các tổ chức độc lập thực hiện các nghiên cứu, phân tích và đưa ra các sáng kiến, khuyến nghị, lựa chọn và giải pháp cho các nhà hoạch định chính sách và các quan chức chính phủ; trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia và tác động đến quá trình hoạch định chính sách thông qua nhiều hình thức khác nhau như cung cấp ý tưởng, vận động, định hướng dư luận và giải thích chính sách, tạo cầu nối cho các học giả, chuyên gia, doanh nghiệp, các quan chức chính phủ thông qua các cuộc thảo luận cấp cao, và cung cấp nhân sự chất lượng cao cho bộ máy chính phủ.

##### 1.1.2. Lý thuyết quan hệ quốc tế và các Think tank

Khi phân tích vai trò của các Think tank đối với chính sách đối ngoại Mỹ ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương, Luận án sử dụng cách tiếp cận của ba lý thuyết quan hệ quốc tế lớn bao gồm Chủ nghĩa Hiện thực, Chủ nghĩa Tự do và Chủ nghĩa Kiến tạo vì ba lý thuyết này bàn về vai trò của các nhóm trong nước trong đó có Think tank. Luận án sử dụng cách nhìn này để làm rõ vai trò của Think tank trong quá trình hoạch định chính sách đối ngoại Mỹ ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương.

Khác với Chủ nghĩa Hiện thực chỉ đề cập đến vai trò quốc gia như chủ thể đơn nhất trong quan hệ quốc tế, Chủ nghĩa Tự do nhấn mạnh đến vai trò của các chủ thể phi quốc gia, các nhóm trong nước và Chủ nghĩa Kiến tạo nhấn mạnh đến vai trò của giới tinh hoa và tri thức. Tuy không đề cập trực tiếp đến Think tank, nhưng cả Chủ nghĩa Tự do và Chủ nghĩa Kiến tạo đều gián tiếp nói đến vai trò của Think tank trong quan hệ quốc tế hoặc hoạch định chính sách đối ngoại quốc gia khi đưa ra các luận điểm về (i) tính đa

nguyên chủ thể cả ở cấp độ quốc tế và cấp độ trong nước, (ii) các yếu tố bên trong, (iii) vai trò của giới tinh hoa, và (iv) mức độ quan trọng/ảnh hưởng của tri thức trong quan hệ quốc tế cũng như hoạch định chính sách đối ngoại quốc gia. Think tank tuy không được nhắc đến trực tiếp nhưng chắc chắn là một phần của các chủ thể phi quốc gia, là một trong số các nhóm trong nước, là đại diện tiêu biểu của giới tinh hoa và có vai trò quan trọng trong sử dụng tri thức để tác động xã hội và thay đổi chính sách.

### **1.1.3. Quá trình hoạch định chính sách đối ngoại ở Mỹ**

#### **1.1.3.1. Chủ thể hoạch định**

Chính sách ở Mỹ nói chung được hoạch định bởi các cơ quan của chính phủ và chịu tác động, ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố khác nhau như giới chuyên gia, các nhóm lợi ích, các phong trào chính trị và giới truyền thông. Quy trình hoạch định chính sách đối ngoại ở Mỹ cũng được thực hiện và chịu tác động tương tự như vậy. Theo quy định của Hiến pháp Mỹ và trong thực tế cho thấy, Tổng thống và các cố vấn chủ chốt là kiến trúc sư trưởng cho chính sách đối ngoại, nhưng Quốc hội, các quan chức chính phủ (thuộc các bộ, cơ quan), toà án, các đảng phái chính trị, các nhóm lợi ích, các hiệp hội thương mại đóng cũng đóng vai trò quan trọng trong lĩnh vực này.

Mặc dù Tổng thống, các quan chức hành pháp, Quốc hội là các nhân tố chủ chốt, quá trình hoạch định chính sách đối ngoại cũng chịu ảnh hưởng, tác động bởi các nhân tố không chính thức như các nhóm lợi ích, giới học giả, chuyên gia và Think tank.

#### **1.1.3.2. Quá trình hoạch định**

Quá trình hoạch định có thể chia thành ba giai đoạn, bao gồm: bao gồm “đầu vào – input”, “quá trình trung gian/xử lý – throughput” và “đầu ra – output”. Ở giai đoạn “đầu vào”, các tổ chức và cá nhân khác nhau ở Mỹ và nước ngoài (bao gồm giới hàn lâm, nhà báo, các đảng phái chính trị, nhóm lợi

ích, nhóm vận động hành lang, các nhà tư vấn chính trị, Think tank, lãnh đạo các quốc gia khác, công đoàn lao động, công ty đa quốc gia, và các nhà thầu quốc phòng) thông qua các kênh khác nhau cố gắng bày tỏ quan điểm và ưu tiên chính sách của mình. Giai đoạn hai – được giới học giả gắn cho cái tên “hộp đen của quá trình ra quyết định” - là giai đoạn hệ thống chính trị chuyển đầu vào thành đầu ra, mà ở đó, cấu trúc và tình hình chính trị, xã hội, kinh tế có thể tác động đến việc quyết định chính sách. Giai đoạn ba – “đầu ra” - chính là sản phẩm cuối cùng của quá trình hoạch định chính sách. “Đầu ra” có thể là luật, quyết định, quy định hay các sắc lệnh hành pháp.

## **1.2. CƠ SỞ THỰC TIỄN**

### **1.2.1. Quá trình phát triển của Think tank**

Trong hơn một thế kỷ qua, Think tank đã có những sự thay đổi và phát triển vô cùng to lớn về phạm vi, lĩnh vực hoạt động; số lượng các tổ chức; chức năng và hoạt động; mô hình tổ chức; và cách thức huy động nguồn lực.

Có thể chia quá trình phát triển của Think tank ở Mỹ thành bốn giai đoạn khác nhau, bao gồm: Giai đoạn thứ nhất (tương ứng khoảng thời gian từ 1900 – 1945) là sự ra đời các viện nghiên cứu chính sách. Giai đoạn thứ hai (tương ứng khoảng thời gian từ 1946 – 1970) là các Think tank thực hiện các hợp đồng với chính phủ (còn được gọi là “các nhà thầu của chính phủ” – như đã đề cập ở phần trên). Giai đoạn thứ ba (tương ứng khoảng thời gian từ 1971 – 1989) là các Think tank vận động chính sách. Và giai đoạn thứ tư (tương ứng khoảng thời gian từ 1990 – 2008) là các Think tank được thành lập do một Tổng thống nào đó sau khi họ nghỉ hưu.

### **1.2.2. Các yếu tố tác động đến sự phát triển của Think tank**

Có nhiều yếu tố khác nhau tác động đến sự phát triển của Think tank, bao gồm những đặc điểm của hệ thống chính trị Mỹ, các giá trị truyền thống, quy định về mặt pháp lý, hay xu hướng tâm lý của công chúng đối với vai trò

của các chủ thể phi nhà nước trong quá trình hoạch định chính sách đối ngoại. Văn hóa từ thiện và các giá trị xã hội từ lâu cũng là những yếu tố giúp Think tank phát triển.

### **1.2.3. Khái quát ảnh hưởng của Think tank đối với chính sách đối ngoại Mỹ trước năm 1993**

Từ khi những tổ chức đầu tiên được thành lập đến đầu thập niên 90 của thế kỷ XX, Think tank đã có những ảnh hưởng và tác động đến chính sách đối ngoại Mỹ. Hình thức tác động phổ biến nhất là thông qua cung cấp ý tưởng, khuyến nghị và lựa chọn chính sách và giới thiệu nhân sự chất lượng cao vào làm việc trong các cơ quan có trách nhiệm và thẩm quyền trong quá trình hoạch định chính sách (cả nhánh hành pháp và tư pháp).

#### **TIỂU KẾT**

Chương 1 khép lại với các kết luận sau:

*Thứ nhất*, Think tank là các tổ chức nghiên cứu độc lập tham gia và tác động đến quá trình hoạch định chính sách thông qua nhiều hình thức khác nhau. Think tank đã có những thay đổi và phát triển lớn mạnh cả về số lượng, quy mô, tính chất và nội dung hoạt động trong hơn một thế kỷ qua.

*Thứ hai*, trong các lý thuyết quan hệ quốc tế, Chủ nghĩa Tự do và Chủ nghĩa Kiến tạo có cách tiếp cận và lý giải hợp lý về vai trò của Think tank như một nhân tố chủ thể trong quá trình hoạch định chính sách đối ngoại Mỹ cũng như trong quan hệ quốc tế, bên cạnh chủ thể chính là quốc gia và các chủ thể khác.

*Thứ ba*, Think tank tham gia vào các giai đoạn khác nhau trong quá trình hoạch định chính sách đối ngoại, đặc biệt là trong giai đoạn “đầu vào” và giai đoạn “trung gian/xử lý/hộp đen của quá trình ra quyết định”.

## CHƯƠNG 2

### PHƯƠNG THỨC TÁC ĐỘNG CỦA THINK TANK TRONG HOẠCH ĐỊNH CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI

#### 2.1. KHÁI QUÁT VỀ CÁC THINK TANK ĐIỂN HÌNH

Một số Think tank điển hình được lựa chọn để phân tích các phương thức tác động của các Think tank này đối với các chủ thể và quá trình hoạch định chính sách đối ngoại Mỹ ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương.

##### 2.1.1. Tiêu chí lựa chọn các Think tank

*Về cách tiếp cận:* Các Think tank được chọn là tiêu biểu, hoạt động trong lĩnh vực chính sách đối ngoại và/hoặc an ninh, hợp tác quốc tế; có các chương trình nghiên cứu, phân tích, đánh giá về châu Á – Thái Bình Dương; có các khuyến nghị hoặc giải pháp chính sách quan trọng về các vấn đề châu Á – Thái Bình Dương được chính phủ ghi nhận và cụ thể hoá vào chính sách; có nhân sự cấp cao hoặc chuyên gia, học giả được mời tham gia chính quyền trong các nhiệm kỳ của Tổng thống Clinton, Bush và Obama; được công chúng, truyền thông và các chủ thể khác của quá trình hoạch định chính sách đối ngoại tin nhiệm.

Với cách tiếp cận đó, một bộ tiêu chí cụ thể đã được xây dựng, và dựa vào đó, đã chọn ra được các Think tank để nghiên cứu bao gồm: Viện Brookings – The Brookings Institution; Hội đồng Quan hệ Đối ngoại – The Council on Foreign Relations; Viện Doanh nghiệp Mỹ - The American Enterprise Institute; Quỹ Di sản – The Heritage Foundation; Trung tâm vì sự tiến bộ Mỹ - The Center for American Progress; Trung tâm vì an ninh mới của Mỹ - The Center for a New American Security; RAND – The RAND Corporation; Trung tâm Nghiên cứu Chiến lược Quốc tế - The Center for Strategic and International Studies; và Quỹ Carnegie vì Hoà bình Quốc tế - The Carnegie Endowment for International Peace.

### **2.1.2. Khái quát về các Think tank**

Thông tin về các Think tank lựa chọn cho nghiên cứu được sắp xếp và phân tích theo bốn nhóm nội dung bao gồm (i) thông tin chung về tổ chức và hoạt động; (ii) thông tin về các chương trình, dự án, hoạt động của tổ chức liên quan đến khu vực châu Á – Thái Bình Dương; (iii) nhân sự của tổ chức tham gia chính quyền trong các nhiệm kỳ của Tổng thống Clinton, Bush và Obama; và (iv) nhận xét tóm tắt.

## **2.2. PHƯƠNG THỨC TÁC ĐỘNG CỦA THINK TANK TRONG HOẠCH ĐỊNH CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI**

Để tham gia tích cực và có hiệu quả vào quá trình hoạch định chính sách đối ngoại Mỹ nói chung và chính sách đối ngoại Mỹ ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương nói riêng, ngoài việc tập trung vào các nghiên cứu có chất lượng của mình, các Think tank thường xây dựng chiến lược, phương thức khác nhau nhằm tác động đến quá trình này với mục tiêu nâng cao mức ảnh hưởng của Think Tank đối với các quyết định chính sách.

Có năm phương thức mà các Think tank được lựa chọn nghiên cứu áp dụng nhằm tác động lên quá trình hoạch định chính sách đối ngoại Mỹ ở châu Á – Thái Bình Dương, bao gồm:

### **2.2.1. Cung cấp ý tưởng và lựa chọn chính sách**

Cung cấp ý tưởng ban đầu cho chính sách cũng như các phân tích, khuyến nghị, lựa chọn và giải pháp cho các vấn đề là phương thức quan trọng nhất và phổ biến nhất các Think tank được lựa chọn áp dụng. Phương thức này gắn với bản chất hoạt động của hầu hết mọi Think tank nói chung và các Think tank hoạt động trong lĩnh vực chính sách đối ngoại nói riêng – đó là cung cấp các nghiên cứu và phân tích chất lượng cao cho các cơ quan và cá nhân tham gia vào quá trình hoạch định chính sách, thông qua đó, tác động đến quá trình và kết quả hoạch định chính sách.

### **2.2.2. Cung cấp nhân sự chất lượng cao cho chính phủ**

Nhân sự của Think tank tham gia chính quyền, giữ các vị trí lãnh đạo cấp cao hoặc cố vấn tạo nền tảng, cơ sở, điều kiện vững chắc và thuận lợi cho mối quan hệ giữa các tổ chức của họ (Think tank) và chính quyền đương nhiệm, từ đó giúp cho Think tank (trực tiếp hoặc gián tiếp) tác động và ảnh hưởng đến chính sách đối ngoại của Mỹ. Đối với trường hợp các quan chức rời chính quyền về làm việc cho Think tank cũng vậy. Với sự am hiểu bộ máy cùng với các quan hệ với các cơ quan và quan chức trong chính quyền, họ cũng giúp Think tank tác động đến các quan chức và các cơ quan chính phủ trong quá trình hoạch định chính sách đối ngoại.

### **2.2.3. Tạo diễn đàn thảo luận cấp cao**

Đóng vai trò như một “triệu tập viên” hoặc “nhà tổ chức” cho các cuộc thảo luận cấp cao, Think tank giống như cầu nối các nhà lãnh đạo, quan chức cấp cao trong chính phủ, giới học giả, các doanh nghiệp, các tổ chức phi chính phủ, các nhóm lợi ích để thảo luận những vấn đề quan trọng và đưa ra các khuyến nghị, giải pháp hoặc lựa chọn. Thông qua các cuộc thảo luận cấp cao, Think tank làm sâu sắc hơn các quan điểm hay khuyến nghị của tổ chức; thăm dò định hướng, quan điểm của chính phủ và các quan chức cấp cao về một vấn đề chính sách cụ thể nào đó; thăm dò quan điểm của chính phủ các nước, truyền tải thông điệp của Chính phủ Mỹ (một cách tự nhiên hoặc Think tank được đề nghị làm như vậy).

### **2.2.4. Cung cấp thông tin, định hướng dư luận và giải thích chính sách**

Think tank cũng tác động, gây ảnh hưởng đến quá trình hoạch định chính sách đối ngoại bằng cách cung cấp thông tin, giải thích chính sách và phân tích các vấn đề thách thức đang diễn ra kèm khuyến nghị và giải pháp, thông qua nhiều hoạt động, cách khác nhau. Cách thức phổ biến nhất là tham gia các buổi bình luận, phân tích, đánh giá về chính sách hoặc các vấn đề

đang đặt ra trên các kênh truyền hình lớn như CNN, ABC, CNBC, các đài phát thanh công cộng, hay các báo lớn như Thời báo New York, Báo điện tử Washington, Nước Mỹ ngày nay, hoặc các tạp chí uy tín như Foreign Affairs, Policy Review.

### **2.2.5. Hỗ trợ chính phủ giải quyết các xung đột**

Think tank cũng góp phần hỗ trợ Chính phủ Mỹ giải quyết các xung đột ở nhiều nơi trên thế giới, hay giúp thu hẹp khoảng cách giữa Chính phủ Mỹ với các nước khác hoặc giữa các nước khác với nhau trong quan hệ quốc tế, an ninh và chính sách đối ngoại. Ở một góc độ nào đó, có thể coi việc các Think tank hỗ trợ Chính phủ Mỹ giải quyết các vấn đề, xung đột hay khởi lập sự khác biệt trong quan điểm của các nước về các vấn đề quốc tế như đang thực hiện đối ngoại kênh II.

### **TIỂU KẾT**

Qua phân tích các Think tank được lựa chọn, có thể rút ra một số điểm như sau: *Thứ nhất*, các Think tank được chọn đều là những tổ chức hoạt động trong lĩnh vực chính sách đối ngoại, an ninh và hợp tác quốc tế; có các chương trình, dự án nghiên cứu đa dạng về châu Á – Thái Bình Dương. *Thứ hai*, những Think tank này áp dụng các phương thức khác nhau nhằm tác động lên quá trình hoạch định chính sách đối ngoại Mỹ ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương, bao gồm cung cấp ý tưởng, cung cấp nhân sự chất lượng cao cho chính phủ, tạo diễn đàn thảo luận cấp cao, định hướng dư luận và giải thích chính sách, và hỗ trợ chính phủ, hoặc đóng vai trò trung gian trong việc giải quyết các xung đột ở một số quốc gia, khu vực trên thế giới.

*Thứ ba*, đối tượng mà các Think tank tác động trong quá trình hoạch định chính sách đối ngoại Mỹ ở châu Á – Thái Bình Dương là các cơ quan chính phủ, các quan chức cấp cao trong chính quyền, giới truyền thông, dư



luận và quan điểm của công chúng, và cả các nhóm lợi ích cũng như chính phủ các nước khác.

### **CHƯƠNG 3**

#### **ĐÁNH GIÁ, DỰ BÁO VÀ KHUYẾN NGHỊ**

##### **3.1. ĐÁNH GIÁ**

Trên cơ sở thông tin khái quát về tổ chức và hoạt động, các phân tích về phương thức tác động của một số Think tank điển hình trong quá trình hoạch định chính sách đối ngoại Mỹ ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương, có thể rút ra một số đánh giá như sau: (i) Trong ba giai đoạn của quá trình hoạch định chính sách đối ngoại Mỹ (đầu vào – trung gian/xử lý – đầu ra), các Think tank được lựa chọn đều tham gia vào giai đoạn thứ nhất – “đầu vào” và giai đoạn thứ hai “trung gian/xử lý/hộp đen của quá trình ra quyết định”; (ii) Các Think tank này áp dụng các hình thức/phương thức khác nhau để tác động đến quá trình hoạch định chính sách đối ngoại Mỹ ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương. Trong số các phương thức tác động, “cung cấp ý tưởng và lựa chọn chính sách” là phương thức phổ biến nhất mà tất cả các Think tank được đều áp dụng; (iii) Số lượng các Think tank tham gia vào quá trình hoạch định chính sách đối ngoại Mỹ ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương rất đa dạng; (iv) Các Think tank được lựa chọn tham gia vào nhiều mảng khác nhau trong lĩnh vực chính sách đối ngoại Mỹ ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương; (v) Quá trình tham gia vào việc hoạch định chính sách đối ngoại của các Think tank này là liên tục, qua nhiều đời Tổng thống, từ Bill Clinton đến Barack Obama; (vi) Đối tượng tác động của Think tank trong quá trình hoạch định chính sách đối ngoại Mỹ ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương là đa dạng. Phần lớn các Think tank được lựa chọn có tác động, ảnh hưởng đến các cá nhân và tổ chức có trách nhiệm và thẩm quyền trong hoạch định chính

sách; (vii) Mức độ gắn kết giữa Think tank với chính phủ ngày càng sâu sắc thông qua hiện tượng “cánh cửa xoay/xoay vòng”<sup>1</sup>; (viii) Nguồn tài chính của các Think tank được lựa chọn nghiên cứu là tương đối lớn; (ix) Số lượng các chương trình về châu Á – Thái Bình Dương của các Think tank được lựa chọn đa dạng; (x) Khả năng hiện thực hoá hoặc giúp các cơ quan và các nhà hoạch định chính sách biến ý tưởng thành chính sách cụ thể của Think tank là rõ nét; (xi) Nhu cầu từ các cơ quan chính phủ và các nhà hoạch định chính sách đối với các nghiên cứu, phân tích, khuyến nghị và lựa chọn chính sách của các Think tank ngày càng lớn; (xii) Không chỉ tham gia và tác động vào quá trình hoạch định chính sách đối ngoại Mỹ ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương, trong một số trường hợp, các Think tank cũng có đóng góp tích cực vào ngoại giao kênh hai thông qua việc trao đổi học giả, hay tham gia vào các cơ chế, diễn đàn khu vực như Diễn đàn khu vực Đông Nam Á - ARF, Đối thoại Shangri la, ...

## **3.2. DỰ BÁO TRIỂN VỌNG VAI TRÒ CỦA THINK TANK TRONG NHIỆM KỲ TỔNG THỐNG DONALD TRUMP**

### **3.2.1. Các yếu tố tác động đến vai trò của Think tank**

Bản chất sự tồn tại và vai trò của Think tank không chỉ phụ thuộc những yếu tố như mục tiêu, sứ mệnh và sự mong muốn của tổ chức, mà còn phụ thuộc rất nhiều các yếu tố bên ngoài như sự thay đổi, điều chỉnh chính sách đối ngoại Mỹ, nhu cầu từ các cơ quan chính phủ, các quan chức, các nhóm khác nhau trong xã hội, các cơ hội và thách thức của các yếu tố bên ngoài cũng như các thuận lợi, khó khăn của chính các Think tank.

### **3.2.2. Triển vọng vai trò của Think tank**

---

<sup>1</sup> Revolving door

Qua phân tích các yếu tố tác động, có thể đưa ra một số nhận xét và đánh giá về triển vọng vai trò của Think tank trong nhiệm kỳ của Tổng thống Obama như sau:

*Thứ nhất*, xét về năng lực chuyên môn, cách thức tổ chức và phương thức hoạt động, tính chuyên nghiệp, khả năng kết nối cùng với mạng lưới đã được các tổ chức dày công xây dựng với các cơ quan hoạch định chính sách Think tank có thể mạnh so với các nhóm trong nước khác nhau của xã hội Mỹ, tham gia vào quá trình hoạch định chính sách đối ngoại.

*Thứ hai*, đặc điểm xã hội Mỹ - từ góc độ của hệ thống chính trị, cho đến khuôn khổ pháp lý, giá trị và văn hoá xã hội, tâm lý của công chúng đều là những yếu tố giúp tạo môi trường thuận lợi cho Think tank phát triển.

*Thứ ba*, sự biến động của tình hình thế giới, lợi ích Mỹ trên thế giới cũng như tại khu vực châu Á – Thái Bình Dương, tầm quan trọng của châu Á – Thái Bình Dương trong thế kỷ XXI là những yếu tố tác động đến sự tham gia và vai trò của Think tank trong hoạch định chính sách.

*Thứ tư*, vị thế của Think tank đã được chứng minh trong xã hội Mỹ hơn một thế kỷ qua, và có nhiều đánh giá tích cực cho những đóng góp của các tổ chức này trong quá trình hoạch định chính sách đối ngoại.

*Thứ năm*, hiện nay và trong tương lai, Think tank ở Mỹ có thể sẽ phải đối mặt với những khó khăn, thách thức như việc huy động nguồn kinh phí, nhưng dường như chắc chắn rằng, Think tank sẽ tiếp tục tồn tại và phát triển.

*Thứ sáu*, Mức độ vai trò của các Think tank nói chung và Think tank hoạt động trong lĩnh vực chính sách đối ngoại ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương sẽ phụ thuộc vào sự nhìn nhận, đánh giá, quan điểm và cả sự thay đổi của Chính quyền hiện nay, đặc biệt là cá nhân Tổng thống Donald Trump.

*Thứ bảy*, xu hướng chung là các Think tank sẽ tiếp tục tồn tại, phát triển và có vai trò. Cũng có thể một số Think tank nhỏ sẽ hợp nhất với nhau

hoặc nhập với những Think tank lớn hơn để tăng cường sức cạnh tranh của tổ chức.

### **3.3. KHUYẾN NGHỊ**

*Thứ nhất*, cần tiếp tục nghiên cứu kỹ hơn về Think tank để có cái nhìn tổng thể về nhân tố này trong chính trị và chính sách đối ngoại Mỹ, giúp hiểu rõ hơn về quá trình hoạch định chính sách và các phương thức tác động lên chủ thể hoạch định chính sách trong các giai đoạn hoặc các vấn đề khác nhau.

*Thứ hai*, việc xác định một số Think tank có ảnh hưởng đến chính sách châu Á – Thái Bình Dương, khu vực Đông Nam Á và Việt Nam là rất quan trọng. Thông qua các Think tank này, có thể tiếp cận được nhiều hơn các chủ thể khác của quá trình hoạch định chính sách đối ngoại Mỹ.

*Thứ ba*, cần chuẩn bị đội ngũ các chuyên gia, học giả trong nước có chuyên môn và kinh nghiệm phù hợp để xây dựng quan hệ với các Think tank trong lĩnh vực chính sách đối ngoại Mỹ ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương. Cùng với đó, cần thúc đẩy một số các tổ chức trong nước kết nối và thiết lập quan hệ với nhóm Think tank chuyên về châu Á – Thái Bình Dương hoặc Đông Nam Á.

### **TIỂU KẾT**

Với nguồn nhân lực chất lượng cao, hoạt động đa dạng và phương thức tác động khác nhau, các Think tank được lựa chọn nghiên cứu đóng vai trò quan trọng trong quá trình hoạch định chính sách đối ngoại Mỹ ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương. Vai trò đó được thể hiện rõ nét trong các giai đoạn “đầu vào” và “trung gian/xử lý/hộp đen của quá trình ra quyết định” của quá trình hoạch định chính sách đối ngoại.

Với nhiều yếu tố thuận lợi của môi trường bên trong nước Mỹ, với những cơ hội của các yếu tố và điều kiện bên ngoài, Think tank sẽ tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong đời sống chính trị Mỹ.

## KẾT LUẬN

Sau hơn một thế kỷ kể từ khi những tổ chức đầu tiên ra đời, Think tank ở Mỹ đã có những thay đổi và phát triển vô cùng lớn cả về số lượng tổ chức, quy mô, phạm vi, nội dung và phương thức hoạt động. Thế kỷ XX chứng kiến bốn làn sóng phát triển của Think tank kéo theo những thay đổi không chỉ về số lượng mà còn thay đổi cả về bản chất hoạt động và kiểu loại của tổ chức.

Nước Mỹ có môi trường thuận lợi cho các Think tank phát triển và đóng góp tích cực cho xã hội. So sánh với các nước khác, không có quốc gia nào có môi trường thuận lợi dành cho Think tank như ở Mỹ.

Các lý thuyết quan hệ quốc tế khác nhau có những cách tiếp cận hoặc đề cập khác nhau đến vai trò của Think tank. Chủ nghĩa Tự do nhấn mạnh đến vai trò của các chủ thể phi quốc gia, các nhóm trong nước và Chủ nghĩa Kiến tạo nhấn mạnh đến vai trò của giới tinh hoa và tri thức, qua đó gián tiếp nói đến vai trò của Think tank trong quan hệ quốc tế hoặc hoạch định chính sách đối ngoại quốc gia.

Qua nghiên cứu và phân tích, có thể nhận thấy nhiều Think tank ảnh hưởng đến quá trình hoạch định chính sách đối ngoại Mỹ nói chung cũng như chính sách đối ngoại Mỹ ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương nói riêng. Hầu hết các Think tank được chọn làm nghiên cứu có các chương trình nghiên cứu, phân tích, đối thoại, đánh giá, khuyến nghị về châu Á – Thái Bình Dương.

Trong sáu nhiệm kỳ (từ 1993 – 2016) của ba Tổng thống (Bill Clinton, George W. Bush và Barack Obama), phần lớn các Think tank – được lựa chọn trong nghiên cứu hoặc nằm trong tốp đầu của các Think tank trong lĩnh vực chính sách đối ngoại – đều có các báo cáo, phân tích, khuyến nghị, giải pháp và lựa chọn cho Chính phủ Mỹ nhằm thúc đẩy lợi ích quốc gia của Mỹ ở khu

vực châu Á – Thái Bình Dương cũng như phản ứng của Mỹ với các vấn đề quốc tế liên quan trong khu vực.

Các Think tank khác nhau lựa chọn các phương thức khác nhau tác động đến các chủ thể hoạch định chính sách hoặc có vai trò thẩm định hay quyết định chính sách. Phổ biến nhất là cung cấp các ý tưởng, sáng kiến, giải pháp thông qua các báo cáo nghiên cứu, phân tích chuyên sâu được trình bày ngắn gọn, xúc tích với các khuyến nghị cụ thể.

Việc tiếp tục thực hiện nghiên cứu kỹ hơn về Think tank ở Mỹ nói chung và những Think tank có vai trò đối với chính sách đối ngoại Mỹ ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương nói riêng là điều hết sức cần thiết, để hiểu rõ hơn về vai trò và mức độ ảnh hưởng của các nhân tố chủ thể trong hoạch định cũng như nội dung chính sách đối ngoại Mỹ.

## DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU ĐÃ CÔNG BỐ

1. Phan Anh Sơn (2018), “Khái quát về Think tank ở Mỹ”, *Tạp chí Đối ngoại*, số 101, 3/2018.
2. Phan Anh Sơn (2018), “Ảnh hưởng của Think tank đến quá trình hoạch định chính sách ở Mỹ”, *Tạp chí Châu Mỹ ngày nay*, số 3/2018 (240).
3. Phan Anh Sơn (2018), “Dự báo vai trò của Think tank trong nhiệm kỳ Tổng thống Donald Trump”, *Tạp chí Đối ngoại*, số 103, 5/2018.